

Số: /KH-STP

Trà Vinh, ngày tháng 4 năm 2021

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai, quán triệt và thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, nâng cao thứ hạng các Chỉ số PAR Index, PAPI, SIPAS giai đoạn 2021-2025 của Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh**

Căn cứ Chương trình hành động số 12CTr/TU, ngày 26/3/2021 của Tỉnh ủy Trà Vinh về tăng cường công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, nâng cao thứ hạng các Chỉ số PAR Index, PAPI, SIPAS giai đoạn 2021-2025

Sở Tư pháp ban hành kế hoạch triển khai, quán triệt và thực hiện với các nội dung sau:

#### **I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU**

##### **1. Quan điểm**

- Xác định công tác cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và của cả hệ thống chính trị; Ban Giám đốc Sở, Chi bộ Sở Tư pháp phải tăng cường lãnh đạo và điều hành toàn diện, sâu sát, kịp thời; phát huy vai trò giám sát, phản biện của Đoàn thể cơ quan.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm người dân, doanh nghiệp và trách nhiệm, năng lực tham mưu, tổ chức thực hiện của đảng viên, công chức, viên chức trong cải cách hành chính; gắn kết, đồng bộ công tác cải cách hành chính với công tác dân vận chính quyền và xây dựng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng ngành Tư pháp.

- Đề cao vai trò của Giám đốc Sở, người đứng đầu Cấp ủy, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở chỉ đạo, thực hiện; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích; thực hiện tốt công tác giao tiếp, tiếp nhận, giải quyết kiến nghị, phản ánh của tổ chức, người dân, doanh nghiệp về cải cách hành chính, về giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính; thực hiện xin lỗi công khai khi giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính trễ hạn; tăng cường kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở và kiên quyết xử lý trách nhiệm người đứng đầu các đơn vị thuộc Sở, đảng viên, công chức, viên chức những nhiều, phiền hà, tiêu cực trong giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính.

##### **2. Mục tiêu**

###### **2.1. Mục tiêu tổng quát**

- Tiếp tục thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025 theo lộ trình của Chính phủ, UBND tỉnh; trọng tâm là đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; cải thiện và nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công; thiết lập môi trường hành chính bình đẳng, thông thoáng, thuận lợi và minh bạch; tạo sự hài lòng và niềm tin đối với tổ chức và nhân dân với kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Tư pháp.

- Đổi mới phương thức quản trị, nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực thực thi công vụ của đảng viên, công chức, viên chức; tạo sự chuyển biến mạnh về phương thức chỉ đạo, điều hành trên cơ sở chuyển mạnh từ tư duy chính quyền thực hiện quản lý là chủ yếu sang chính quyền kiến tạo và phục vụ theo đúng chủ trương của Chính phủ và sự chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Cải thiện và nâng cao chất lượng cung cấp các dịch vụ công; đảm bảo thực hiện tốt các nội dung thực hiện dân chủ ở cơ sở; bảo đảm sự giám sát cộng đồng, giám sát và phản biện xã hội.

- Phối hợp các đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh triển khai, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để giúp tỉnh Trà Vinh giữ vững các chỉ số thành phần có số điểm cao, khắc phục nâng dần hàng năm các chỉ số thành phần có số điểm thấp, từ năm 2021 không còn chỉ số thành phần có số điểm đạt dưới 50%.

## **2.2. Mục tiêu cụ thể**

- Tập trung chỉ đạo cải thiện, nâng cao kết quả Chỉ số PAR Index (*Chỉ số cải cách hành chính*) từ nhóm D lên nhóm C vào năm 2021 và lên nhóm B những năm tiếp theo.

- Nâng cao kết quả Chỉ số PAPI từ nhóm có điểm trung bình thấp lên nhóm có điểm trung bình cao vào năm 2021 và lên nhóm cao trong những năm tiếp theo.

- Năm 2021 và những năm tiếp theo Chỉ số SIPAS giữ vững đạt tỷ lệ từ 90% trở lên và nằm trong nhóm đạt kết quả cao hính.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Nhiệm vụ**

Sở Tư pháp với chức năng là tham mưu giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về lĩnh vực công tác tư pháp, giúp UBND tỉnh rà soát, thẩm định và xử lý các văn bản quy phạm pháp luật; tổ chức, hướng dẫn, triển khai, phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh; hòa giải ở cơ sở, theo dõi, kiểm tra việc thi hành pháp luật và quản lý xử lý vi phạm hành chính; quản lý nhà nước về hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp; trợ giúp pháp lý...

Phối hợp với các sở, ngành, địa phương, vừa tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực công tác tư pháp; theo dõi, kiểm tra việc thi hành pháp luật và thực hiện các nghiệp vụ chuyên môn nêu trên. Đồng thời phối hợp với các ngành chức năng tham mưu UBND tỉnh xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí và nâng cao chất lượng, hiệu quả đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế của các sở, ngành; công chức, viên chức làm công tác tư pháp của tỉnh và đội ngũ công chức tư pháp cấp huyện, công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã.

## **2. Giải pháp**

Để góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, Ban Giám đốc Sở, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở và toàn thể công chức, viên chức Sở Tư pháp cần tập trung thực hiện tốt các vấn đề sau:

2.1. Phối hợp chặt chẽ với các ngành, các cấp để triển khai thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu được đặt ra trong Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của UBND tỉnh Trà Vinh.

2.2. Đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành; tăng cường công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực hoạt động tư pháp với phương châm hướng về cơ sở, không ngừng cải tiến lề lối làm việc, chú trọng về chất lượng, hiệu quả công tác, gắn việc thực hiện nhiệm vụ của Ngành với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

2.3. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy Sở Tư pháp, bộ phận pháp chế tại các Sở, ngành; hướng dẫn các địa phương kiện toàn tổ chức các Phòng Tư pháp cấp huyện và đội ngũ công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã, củng cố lực lượng báo cáo viên, tuyên truyền viên, hòa giải viên,.. đảm bảo hệ thống cơ quan tư pháp từ tỉnh đến xã thực sự vững mạnh, có đủ năng lực giúp chính quyền thực hiện có hiệu quả công tác tư pháp và quản lý nhà nước bằng pháp luật ở địa phương.

2.4. Nâng cao trình độ cho công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan Tư pháp, trong đó chú trọng đến việc nâng cao kỹ năng về chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với công việc đang đảm nhận và theo quy hoạch; đào tạo, bồi dưỡng, chuẩn hóa công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp huyện, cấp xã.

2.5. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL); tăng cường thực hiện nhiệm vụ theo dõi tình hình thi hành pháp luật; chú trọng đánh giá tính khả thi, tác động xã hội của VBQPPL; tham gia ngay từ đầu quá trình soạn thảo, tăng cường phối hợp với các cơ quan chủ trì soạn thảo VBQPPL, phát hiện nhằm loại bỏ các quy định chồng chéo, mâu thuẫn giữa các VBQPPL đảm bảo phù hợp và thống nhất với hệ thống văn bản pháp luật hiện hành.

2.6. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng các dịch vụ công trong lĩnh vực hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp. Hình thành được mạng lưới dịch vụ pháp lý rộng khắp, thuận tiện, tin cậy cho người dân, doanh nghiệp;

phát huy vai trò tự quản của các hội nghề nghiệp trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp. Đẩy mạnh hiện đại hóa các lĩnh vực công tác hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp, xử lý vi phạm hành chính với trọng tâm là xây dựng Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính. Thực hiện tốt Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Tư pháp giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030.

2.7. Chủ động phòng ngừa và tăng cường năng lực giải quyết tranh chấp, khiếu kiện trong hoạt động đầu tư quốc tế. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về hợp tác với nước ngoài về pháp luật và tương trợ tư pháp. Đề xuất với Bộ Tư pháp và UBND tỉnh trong hoạt động hợp tác quốc tế về pháp luật phù hợp yêu cầu phát triển của tỉnh nhà và đất nước trong giai đoạn mới; tập trung rà soát, đánh giá tình hình thực hiện các thoả thuận hợp tác đã ký để có đề xuất, điều chỉnh phù hợp.

2.8. Thường xuyên kiểm soát các thủ tục hành chính (TTHC) thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Tư pháp đang được thực hiện trên địa bàn; kịp thời đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các TTHC, góp phần tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân và doanh nghiệp trong quá trình thực hiện TTHC với cơ quan tư pháp.

2.9. Tăng cường phối hợp thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, góp phần thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), đảm bảo cải thiện và nâng cao thứ hạng đối với các chỉ số do Sở Tư pháp làm đầu mối.

2.10. Đổi mới và tăng cường công tác phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL), chú trọng hướng về cơ sở, thu hút đông đảo lực lượng xã hội tham gia công tác PBGDPL. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện trợ giúp pháp lý (TGPL) và chất lượng vụ việc TGPL; bảo đảm TGPL đúng đối tượng, đúng pháp luật; tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người thực hiện TGPL và người được TGPL.

2.11. Nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, góp phần đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng các mặt công tác; khắc phục cơ bản mâu thuẫn giữa việc tăng khối lượng công việc với số lượng, chất lượng đội ngũ công chức, viên chức làm công tác tư pháp và pháp luật.

### **III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở bám vào nhiệm vụ cụ thể được phân công để xây dựng Kế hoạch thực hiện hàng năm, kịp thời tham mưu Ban Giám đốc Sở triển khai và tổ chức thực hiện đạt yêu cầu đã đề ra.

Ngoài nhiệm vụ và giải pháp nêu tại phần II (*nhiệm vụ và giải pháp*), căn cứ vào tình hình thực tế tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, đột xuất theo sự chỉ đạo của Ban Giám đốc Sở.

2. Giao Văn phòng sở thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện và phối hợp với Thủ trưởng đơn vị thuộc Sở triển khai thực hiện đầy đủ nhiệm vụ được

phân công, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện báo cáo, tham mưu, đề xuất Ban Giám đốc Sở xử lý ./.

***Nơi nhận:***

- Tỉnh ủy;
- UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- GD, các PGĐ Sở TP;
- Thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở;
- Phòng Tư pháp;
- Lưu: VP,VT.

**GIÁM ĐỐC**

**Lâm Sáng Tươi**